

Số: /BC-STP

Lai Châu, ngày tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ) và theo đề nghị tại văn bản số 1143/SKHCN-QL ngày 14/10/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Trên cơ sở nghiên cứu hồ sơ do Sở Khoa học và Công nghệ gửi thẩm định, đối chiếu nội dung của dự thảo văn bản với các quy định của pháp luật hiện hành, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thẩm định như sau:

I. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

1. Sự cần thiết ban hành nghị quyết; đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo nghị quyết

a) Sự cần thiết ban hành nghị quyết

Qua nghiên cứu dự thảo văn bản do Sở Khoa học và Công nghệ soạn thảo, Sở Tư pháp nhận thấy: ngày 15/01/2019, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 03/2019/TT-BTC quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến. Theo đó, khoản 1 Điều 3 Thông tư số 03/2019/TT-BTC quy định: “*Nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện hoạt động sáng kiến quy định tại Chương II Thông tư này là các mức tối đa. Căn cứ theo khả năng cân đối nguồn lực, Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định các nội dung, mức chi cụ thể cho hoạt động sáng kiến đảm bảo phù hợp*”. Do đó, việc Sở Khoa học và Công nghệ tiến hành

soạn thảo dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lai Châu để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành là cần thiết và đúng thẩm quyền, thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo nghị quyết

Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lai Châu về cơ bản đã đảm bảo phù hợp với nội dung của dự thảo Nghị quyết và Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến và các quy định pháp luật có liên quan. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, rà soát để xác định rõ phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của văn bản cho phù hợp với quy định của pháp luật, cụ thể như sau:

- Về phạm vi điều chỉnh của văn bản: đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát điểm a khoản 1 Điều 1 để bổ sung cụm từ “*từ ngân sách nhà nước*” vào sau cụm từ “*Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi*” cho rõ ràng, đầy đủ, cụ thể hơn.

- Về đối tượng áp dụng: khoản 2 Điều 1 của dự thảo Nghị quyết quy định về “*Đối tượng áp dụng*” của văn bản như sau: “*Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh có liên quan đến hoạt động sáng kiến quy định tại Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành “Điều lệ sáng kiến*”.

Đối với nội dung này, Sở Tư pháp có ý kiến như sau: theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 03/2019/TT-BTC thì Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm quy định các nội dung, mức chi cụ thể hỗ trợ cho hoạt động sáng kiến có sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước. Do đó, như đã phân tích ở trên đối với việc chỉnh sửa phạm vi điều chỉnh của văn bản, chỉ những cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh thực hiện hoạt động sáng kiến sử dụng ngân sách nhà nước thì mới là đối tượng áp dụng của Nghị quyết còn đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh mặc dù có thực hiện hoạt động sáng kiến nhưng không sử dụng ngân sách nhà nước thì sẽ không phải là đối tượng áp dụng của Nghị quyết.

Tuy nhiên, nếu xác định đối tượng áp dụng của văn bản như quy định tại khoản 2 Điều 1 của dự thảo Nghị quyết sẽ dẫn đến cách hiểu tất cả các cơ quan,

đơn vị, tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh có liên quan đến hoạt động sáng kiến theo quy định tại Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành “Điều lệ sáng kiến” sẽ đều là đối tượng áp dụng của Nghị quyết, do đó không đảm bảo quy định của pháp luật.

Từ những phân tích nêu trên, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, rà soát để chỉnh sửa dự thảo văn bản cho rõ ràng, đầy đủ, phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật

Trong quá trình soạn thảo dự thảo văn bản, Sở Khoa học và Công nghệ đã tuân thủ trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Theo đó, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức lấy ý kiến tham gia của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (*Công văn số 1035/SKH-CN-QL ngày 26/9/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ*) và nghiên cứu các ý kiến tham gia để tiếp thu, chỉnh sửa nội dung của dự thảo văn bản.

Về cơ bản, nội dung của dự thảo văn bản do Sở Khoa học và Công nghệ soạn thảo kèm theo văn bản số 1143/SKH-CN-QL ngày 14/10/2022 để gửi Sở Tư pháp thẩm định đã đảm bảo phù hợp chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước. Cụ thể: Điều 3 của dự thảo (Nội dung và mức chi của Hội đồng sáng kiến) đã phù hợp với quy định tại Điều 4 Thông tư số 03/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính; Điều 4 của dự thảo (Nội dung và mức chi phổ biến sáng kiến) đã phù hợp với quy định tại Điều 5 Thông tư số 03/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính; Điều 5 của dự thảo (Nội dung và mức chi khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo) đã phù hợp với quy định tại Điều 6 Thông tư số 03/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo cũng cần rà soát, chỉnh sửa một số nội dung để dự thảo được chính xác, hoàn thiện hơn như sau:

- Điều 2

+ Điều 2 quy định về “*Nguyên tắc chi*”, tuy nhiên nội dung khoản 1 Điều 2 lại quy định “*Nội dung và mức chi cho hoạt động sáng kiến bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương nhưng không trái với các quy định của pháp luật hiện hành*”. Nội dung như tại khoản 1 Điều 2 nêu trên không phải là nguyên tắc chi mà là nguyên tắc để quy định nội dung và mức chi.

+ Ngoài ra, tại khoản 2 Điều 2 của dự thảo có nội dung: “*Căn cứ vào số lượng sáng kiến và khả năng cân đối ngân sách được giao và nguồn thu hợp pháp khác, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức quyết định việc thành lập Hội đồng sáng kiến, mức chi phổ biến sáng kiến và khuyến khích phong trào thi đua sáng tạo không vượt quá định mức trong Nghị quyết này*”.

Việc quy định như trên có thể hiểu là thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện chi cho hoạt động sáng kiến nhưng không vượt quá định mức quy định trong Nghị quyết này. Tuy nhiên, các mức chi trong dự thảo Nghị quyết là các mức cụ thể chứ không phải là mức tối đa ?

Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát để lược bỏ quy định nêu trên cho chính xác, phù hợp hơn.

- Điều 3

Điều 3 của dự thảo Nghị quyết có tên là “*Nội dung và mức chi của Hội đồng sáng kiến*”, tuy nhiên mức chi cụ thể tại Điều 3 là chi cho việc họp Hội đồng sáng kiến như: chi cho Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, thư ký, các thành viên hội đồng... tham gia cuộc họp; chi tài liệu, văn phòng phẩm phục vụ họp Hội đồng. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung từ “*họp*” sau cụm từ “*mức chi*” và chỉnh sửa lại tên Điều 3 như sau “*Nội dung và mức chi **họp** của Hội đồng sáng kiến*” cho cụ thể, chính xác, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 03/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính.

3. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Về cơ bản, dự thảo văn bản do Sở Khoa học và Công nghệ soạn thảo đã đảm bảo ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát để chỉnh sửa một số nội dung của dự thảo văn bản cho đảm bảo thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản. **Ví dụ:** cơ quan soạn thảo cần rà soát khoản 1 Điều 5 để bổ sung dấu hai chấm (:) sau cụm từ “*và mang lại lợi ích thiết thực cho xã hội*” cho chính xác, rõ ràng hơn, phân biệt giữa phần nội dung và mức chi; tương tự như vậy, cần bổ sung dấu hai chấm (:) sau cụm từ “*và hoàn thiện, áp dụng sáng kiến*” tại khoản 3 Điều 5...

II. KẾT LUẬN

Căn cứ hồ sơ dự thảo Nghị quyết gửi thẩm định, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện để trình UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh ban hành sau khi cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu, giải trình đầy đủ các ý kiến trong Báo cáo thẩm định này.

Hồ sơ dự thảo để trình Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 20 của Quy chế xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trình Hội đồng nhân dân tỉnh và xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh. Đồng thời, với việc trình Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan soạn thảo gửi Sở Tư pháp một bộ hồ sơ dự thảo văn bản để thực hiện theo dõi theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lai Châu do Sở Khoa học và Công nghệ soạn thảo./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- UBND tỉnh; (*để báo cáo*)
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, XDKT&THPL.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Công Thiếp